

Bản án số: 87/2022/HS-ST

Ngày: 24/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Cát

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Nương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Đức Q** (tên gọi khác không); sinh ngày: 15/11/1988, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khối 4, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký tạm trú: khối T, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh L, sinh năm 1958 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H: sinh năm: 1960; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: ngày 28/8/2007, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/06/2008, thi hành án phí HSST ngày 16/11/2007; ngày 27/5/2009, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tù về tội “Cố ý gây thương tích” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/04/2010, thi hành án phí HSST ngày 27/8/2009; ngày 16/9/2011, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2013, thi hành án phí

HSST ngày 02/12/2011; ngày 11/01/2017, bị Công an phường Lê Mao, thành phố Vinh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 11/01/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2022 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh S** (tên gọi khác không); sinh ngày: 08/9/1985, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT tại: khối 4, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đường M, sinh năm 1958; con bà: Điền Thị T: sinh năm: 1957; vợ: Trần Thị Thúy Tr, sinh năm 1997; con: có 02 con lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2018. Tiền án: Ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2019, thi hành án phí HSST ngày 26/6/2018; Ngày 16/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2020, thi hành án phí HSST ngày 26/6/2020. Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 07/6/2004, bị Công an phường Hồng Sơn, thành phố Vinh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt xong ngày 07/6/2004. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2022 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đường M, sinh năm 1958; trú tại: khối 4, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 08/01/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Đức Q rủ Nguyễn Minh S mua ma túy về để cùng sử dụng thì S đồng ý. Trần Đức Q sử dụng điện thoại di động Iphone 6s có số thuê bao 0945693465 gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên Nguyễn Thị Hồng Hà ở phường Hưng Bình, thành phố Vinh theo số điện thoại 0976191481 nhờ Hà mua hộ 500.000 đồng tiền ma túy đá, Hà đồng ý và nói Q chuyển tiền trước. Do không có tiền trong tài khoản nên Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Hundasu Win 10, biển kiểm soát 37B1-722.57 (chiếc xe này của ông Nguyễn Đường M, bố của S) chở S đến khu

vực bến xe Vinh cũ thuộc phường Lê Lợi, thành phố Vinh gặp chị Huê, Q đưa cho chị Huê 500.000 đồng và nhờ chị Huê chuyển số tiền này vào tài khoản của Nguyễn Minh S và trả phí cho chị Huê 30.000 đồng. Sau đó Nguyễn Minh S sử dụng ứng dụng điện tử “Ví Mo Mo” trong điện thoại di động nhãn hiệu Oppo S1S có gắn số thuê bao 0909270827 để chuyển tiền vào tài khoản của Hà. Sau khi Nguyễn Minh S chuyển số tiền 500.000 đồng cho Hà, Q chở S đi theo hướng dẫn của Hà đến khu vực đường Phan Văn Chí, gần chợ cội thuộc xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì thấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để dưới đường nên Q nói S xuống lấy, S nhặt vỏ bao thuốc lá Thăng Long lên thấy bên trong có một gói nhỏ được gói tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng, S lấy gói nhỏ đó cất dấu vào người và vứt lại vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cùng Q đi về phòng trọ. Khi cả hai đi đến đường Phụng Hoàng Trung Đô thuộc khối 3, phường Trung Đô, thành phố Vinh thì bị tổ công tác công tác công an phường Quang Trung, thành phố Vinh kiểm tra. Do sợ bị phát hiện nên S dùng tay phải cầm gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng ném xuống đường cách chỗ Q và S đứng khoảng 2 mét. Tổ công tác tiến hành thu giữ gói nhỏ được gói ngoài bằng tờ tiền 1.000 đồng, bên trong là gói ni lông có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6S của Trần Đức Q và thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo S1S Nguyễn Minh S và 1 xe máy nhãn hiệu Hundasu win 10 và dẫn giải Trần Đức Q và Nguyễn Minh S về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án: 0,390 gam ma túy (Methamphetamine) đã 0,100 gam gửi giám định, phần còn lại và vỏ giấy niêm phong được bỏ vào một phong bì thư dán kín và niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo S1S và số tiền 1.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Hundasu win 10 biển kiểm soát 37B1 -722.57.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/01/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh và Kết luận giám định số: 170/KL-PC09(MT) ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đức Q và Nguyễn Minh S gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,390 gam.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS-TP Vinh ngày 14/4//2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố các bị cáo Trần Đức Q và Nguyễn Minh S về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Đức Q từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Minh S từ 18 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,290 gam ma túy và vỏ giấy niêm phong ban đầu được bỏ vào bì thư và niêm phong lại theo đúng quy định pháp luật; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s và 01 điện thoại di động Oppo S1S. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000 đồng hiện có tại kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người

nào có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 08/01/2022 tại khu vực đường Phụng Hoàng Trung Đô thuộc khối 3, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An các bị cáo Trần Đức Q và Nguyễn Minh S có hành vi tàng trữ trái phép 0,390 gam ma túy (Methamphetamine) mục đích để sử dụng thì Công an phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Trần Đức Q và Nguyễn Minh S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nguyễn Minh S có 2 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Tuy nhiên tại bản án số 26/2020 ngày 16/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh nhận định bản án số 128/2018 ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh là căn cứ để định tội. Do đó hành vi phạm tội lần này của bị cáo Nguyễn Minh S không thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố các bị cáo Nguyễn Đức Q và Trần Minh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng.

[2.2]. Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy mang lại cho bản thân và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đều đã bị Tòa án xét xử và Công an xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và cách ly các

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ rắn đê, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, song cũng cần xem xét nhân thân, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo để lên mức án phù hợp.

Đối với bị cáo Q là người khởi xướng, sử dụng tiền và trực tiếp liên hệ mua ma túy để sử dụng nên phải chịu vai trò chính trong vụ án. Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần và cơ quan Công an xử phạt hành chính tuy không coi là tiền án nhưng thể hiện nhân thân xấu và ý thức thấp hành pháp luật kém, bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo S có vai trò là đồng phạm giúp sức trong việc mua ma túy để cùng sử dụng. Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần và cơ quan Công an xử phạt hành chính đều về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện nhân thân xấu và ý thức chấp hành pháp luật kém. Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo xử phạt các bị cáo mức thấp như Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có công ăn việc làm thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4]. Về vật chứng: Đối với 0,390 gam ma túy (Methamphetamine) đã lấy 0,1 gam gửi giám định, phần còn lại và vỏ giấy niêm phong được bỏ vào một phong bì thư dán kín và niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 6s, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo S1S các bị cáo sử dụng làm phương tiện trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 37B1-722.57 ông Nguyễn Đường M khai mua của một người không rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh thì chiếc xe này đăng ký chủ sở hữu là Công ty TNHH XD Hà Phương Anh, địa chỉ tại khối 1, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, hiện nay công ty này không còn hoạt động kinh doanh trên địa bàn, nên chưa có cơ sở xử lý đối với chiếc xe này. Đề nghị Cơ Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý khi có kết quả.

[2.5]. Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị Hồng Hà bán ma túy cho Q chưa xác minh được lai lịch địa chỉ cụ thể, nên chưa có cơ sở để xử lý. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên Huê chuyển hộ tiền cho Q, bị cáo Q không nói chuyển để làm gì và cũng không rõ lai lịch, địa chỉ của người tên Huê nên không có cơ sở để xử lý.

[2.6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức Q và Nguyễn Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Đức Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, dán kín thu giữ của Trần Đức Q; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S và 01 điện thoại di động Oppo S1S đã qua sử dụng. Vật chứng hiện có tại, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo

phiếu nhập kho số NK 2022/105 ngày 21 tháng 4 năm 2022. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000 đồng hiện có tại kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An, theo giấy nộp tiền số: 210122.0014.000428 ngày 21/01/2022.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Đức Q và Nguyễn Minh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND P.Cửa Nam, TP Vinh;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy

